

Số: 18 /NQ-ĐHNT

Khánh Hòa, ngày 06 tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển Trường Đại học Nha Trang giai đoạn 2021-2025 về hoạt động Hợp tác quốc tế

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 155/CP ngày 16 tháng 8 năm 1966 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Thủy sản nay là Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 4790/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công nhận Hội đồng trường Trường Đại học Nha Trang nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 340/NQ-ĐHNT ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Nghị quyết số 1038/NQ-ĐHNT ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng trường về việc ban hành Chiến lược phát triển Trường Đại học Nha Trang đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Xét đề nghị của Hiệu trưởng tại Tờ trình số 191/TTr-ĐHNT ngày 30 tháng 03 năm 2022 đề nghị ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển Trường Đại học Nha Trang giai đoạn 2021-2025 về lĩnh vực Khoa học công nghệ, Đổi mới sáng tạo và hoạt động Hợp tác quốc tế.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển Trường Đại học Nha Trang giai đoạn 2021-2025 về hoạt động Hợp tác quốc tế.

Điều 2. Giao Hiệu trưởng chỉ đạo triển khai Kế hoạch đã nêu tại Điều 1 của Nghị quyết này và báo cáo rà soát về kết quả thực hiện Kế hoạch cho Hội đồng trường trước ngày 31 tháng 12 hằng năm.


Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng trường; Hiệu trưởng, các trường đơn vị thuộc và trực thuộc Trường Đại học Nha Trang; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để t/h);
- Đảng ủy (để b/c);
- Lưu: VT, HĐT.

TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH



Khổng Trung Thắng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG



KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG GIAI ĐOẠN 2021-2025
VỀ HOẠT ĐỘNG HỢP TÁC QUỐC TẾ

Khánh Hoà, tháng 3 năm 2022

1. Quan điểm về hợp tác quốc tế

- Hoạt động hợp tác quốc tế sâu, rộng và hiệu quả; có trách nhiệm cao đối với cộng đồng và đóng góp cho sự thịnh vượng chung của Nhà trường, địa phương, quốc gia và khu vực.

- Hoạt động hợp tác quốc tế phù hợp với chiến lược phát triển Nhà trường đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Các giải pháp, hoạt động triển khai phù hợp với điều kiện nguồn lực đội ngũ, kinh phí và cơ sở vật chất để thực hiện.

- Hợp tác đôi bên cùng có lợi, khai thác thế mạnh, ưu tiên nguồn lực cho những hoạt động có tác động tích cực đa lĩnh vực.

2. Mục tiêu phát triển hợp tác quốc tế đến năm 2025

Hợp tác quốc tế sâu rộng, có các đối tác quốc tế chiến lược trong lĩnh vực khoa học - công nghệ biển và thủy sản; có mạng lưới liên kết đa dạng và bền vững với các doanh nghiệp phục vụ nghiên cứu khoa học, đào tạo và chuyển giao tri thức.

3. Các chỉ tiêu then chốt

Các chỉ tiêu then chốt về hoạt động hợp tác quốc tế cần đạt được của Nhà trường giai đoạn 2021-2025 được thể hiện trong Bảng 1.

Bảng 1: Các chỉ tiêu then chốt về hoạt động hợp tác quốc tế giai đoạn 2021-2025

TT	Mô tả chỉ tiêu then chốt dựa trên Chiến lược phát triển Trường đến năm 2025 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường lần thứ XXI	Phân kỳ theo năm học			
		2021 - 2022	2022 - 2023	2023 - 2024	2024 - 2025
1	Xây dựng được 05 đối tác chiến lược bền vững trong giai đoạn 2021-2025.	1 đối tác	2 đối tác	3 đối tác	
2	Mỗi năm có ít nhất 2 dự án quốc tế.	1 dự án	2 dự án	2 dự án	3 dự án
3	Mỗi năm có ít nhất 3 hợp tác nghiên cứu với đối tác quốc tế.	2 hợp tác nghiên cứu	2 hợp tác nghiên cứu	4 hợp tác nghiên cứu	4 hợp tác nghiên cứu
4	Mỗi năm có ít nhất 10 cán bộ theo học các	7 cán bộ	10 cán bộ	12 cán bộ	12 cán bộ

	chương trình đào tạo cấp bằng tại nước ngoài.				
5	Mỗi năm có ít nhất 50 lượt cán bộ tham dự các khóa bồi dưỡng, tập huấn, hội nghị, hội thảo quốc tế.	40 cán bộ	45 cán bộ	50 cán bộ	55 cán bộ
6	Mỗi năm có ít nhất 30 sinh viên tham gia các chương trình trao đổi tín chỉ, giao lưu văn hóa, tập huấn, bồi dưỡng quốc tế.	20 sinh viên	25 sinh viên	30 sinh viên	35 sinh viên
7	Tổng số giảng viên quốc tế tham gia giảng dạy ngắn hạn, dài hạn, nghiên cứu khoa học tại Trường đạt ít nhất 1% tổng số giảng viên.	1 giảng viên quốc tế	2 giảng viên quốc tế	4 giảng viên quốc tế	6 giảng viên quốc tế
8	Tỷ lệ sinh viên quốc tế đạt ít nhất 1% tổng số sinh viên.	30 sinh viên quốc tế	40 sinh viên quốc tế	80 sinh viên quốc tế	160 sinh viên quốc tế

3. Giải pháp và hoạt động triển khai

Các giải pháp và hoạt động triển khai cụ thể để đạt được các chỉ tiêu then chốt về hoạt động hợp tác quốc tế giai đoạn 2021-2025 của Nhà trường được thể hiện trong Bảng 2.

Bảng 2: Các giải pháp và hoạt động triển khai và hoạt động hợp tác quốc tế giai đoạn 2021-2025

TT	Các giải pháp	Các hoạt động triển khai thực hiện theo năm học			
		2021 - 2022	2022 - 2023	2023 - 2024	2024 - 2025
1	<p>Giải pháp 1: Triển khai các chương trình hợp tác đào tạo, nghiên cứu khoa học với các đối tác chiến lược, trên cơ sở đó mở rộng mạng lưới đối tác và phát triển hợp tác mới.</p>	<p>Hoạt động 1: Hợp tác với các đối tác Na Uy trong đào tạo tiến sĩ cho các quốc gia khu vực phía Nam (chương trình triển khai thông qua dự án Norhed 2). Đồng thời thông qua hoạt động này, xây dựng, củng cố hợp tác với các đối tác Indonesia (ASEAN) và Ghana (Châu Phi).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì: P.ĐTSDH. - Phối hợp: các đơn vị. - Kết quả kỳ vọng: Nâng cao năng lực đào tạo quốc tế. - Dự kiến kinh phí: Theo kinh phí của dự án Norhed. 	<p>Hoạt động 2: Hợp tác đào tạo với các đối tác Nhật Bản và ASEAN trao đổi học viên cao học thông qua chương trình ILP (các ĐH Kagoshima - Nhật, Kasertsat - Thái Lan, Sam Ratulangi - Indonesia, IPB - Indonesia, Terenganu - Malaysia, Philippines Vysayas - Philippines, ChaiYi - Đài Loan).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì: P.ĐTSDH. - Phối hợp: các đơn vị: P.HTQT, Viện NTTS, Viện CNSH & MT, Khoa CNTP. - Kết quả kỳ vọng: Học viên cao học được tham gia chương trình trao đổi quốc tế và giảng viên được tham gia giảng dạy, trao đổi học thuật với các đối tác quốc tế. - Dự kiến kinh phí: 50 triệu đồng/năm. 	<p>Hoạt động 3: Triển khai công tác chuẩn bị và tổ chức hội thảo quốc tế về lĩnh vực thủy sản và kinh tế biển (2 năm 1 lần) (bắt đầu chuẩn bị từ năm 2022).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì: P.KH&CN. - Phối hợp: P.HTQT, Viện NTTS, Khoa Kinh tế và các đơn vị liên quan. 	

	<p>- Kết quả kỳ vọng: Thăm và ký kết hợp tác với một số đối tác Đan Mạch và Phần Lan.</p> <p>- Dự kiến kinh phí: 100 triệu đồng + kinh phí dự án VietSkill.</p>	<p>- Phối hợp: các đơn vị: P.HTQT, Viện NTIS.</p> <p>- Kết quả kỳ vọng: Ký kết hợp tác với NTOU về tổ chức hội thảo và kế hoạch tổ chức hội thảo.</p> <p>- Dự kiến kinh phí: 200-250 triệu đồng.</p>	<p>- Kết quả kỳ vọng: Hội thảo có kỹ yếu Springer hoặc có các bài được đăng trên các tạp chí uy tín quốc tế, với khoảng 200 nhà khoa học quốc tế tham gia.</p> <p>- Dự kiến kinh phí: 200-300 triệu đồng/hội thảo (chưa kể đóng góp của người tham dự).</p>	
	<p>- Hoạt động 4: <i>Phối hợp với Đại sứ quán Mỹ để tiếp tục thực hiện các chương trình giáo dục cho cộng đồng, đặc biệt là chương trình Anh ngữ và các chương trình dành cho sinh viên (Sáng kiến thủ lĩnh trẻ Đông Nam Á, các chương trình học bổng trao đổi, v.v...).</i></p> <p>- Chủ trì: P.HTQT.</p> <p>- Phối hợp: các đơn vị.</p> <p>- Kết quả kỳ vọng: Gắn kết cộng đồng và nâng cao uy tín Nhà trường trong cộng đồng.</p> <p>- Dự kiến kinh phí: 30 - 50 triệu đồng/năm + kinh phí do ĐSQ Mỹ tài trợ.</p>			
	<p>- Hoạt động 5: <i>Phối hợp với các tổ chức quốc tế (FAO, UNCTAD...) để triển khai các chương trình hợp tác đào tạo năng lực cho phía Nam trên cơ sở các chương trình đã phát triển của Trường về mảng thủy sản và xây dựng các chương trình mới.</i></p> <p>- Chủ trì: P. HTQT.</p> <p>- Phối hợp: P.HTQT, các đơn vị.</p> <p>- Kết quả kỳ vọng: Trở thành đối tác tin cậy, chiến lược của các tổ chức quốc tế.</p> <p>- Dự kiến kinh phí: 100 - 150 triệu đồng/năm + kinh phí do các tổ chức quốc tế tài trợ.</p>			
2	<p>Giải pháp 2: Thành lập các nhóm HTQT mạnh tại một số đơn vị, tập trung vào đào</p>	<p>- Hoạt động 1: Thành lập nhóm HTQT trong lĩnh vực thủy sản và kinh tế biển.</p>	<p>- Hoạt động 1: Thành lập nhóm HTQT trong lĩnh vực công nghệ số/cơ điện tử (tập</p>	<p>- Hoạt động 1: Thành lập nhóm HTQT trong lĩnh vực quản trị du lịch và lữ hành.</p> <p>- Hoạt động 1: Phát triển một số nhóm HTQT mới ở một số lĩnh vực.</p> <p>- Chủ trì: P.HTQT.</p>

<p>tao, nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực thủy sản và kinh tế biển.</p>	<p>- Tổ chức các hoạt động trao đổi học thuật, xây dựng đề cương dự án, tổ chức triển khai các nghiên cứu chung, đồng công bố quốc tế, v.v...</p> <p>- Chủ trì: P.HTQT.</p> <p>- Phối hợp: các đơn vị.</p> <p>- Kết quả kỳ vọng: tăng số lượng hợp tác quốc tế, công bố quốc tế.</p> <p>- Dự kiến kinh phí: 300 triệu đồng.</p>	<p>trung ứng dụng vào lĩnh vực thủy sản và kinh tế biển).</p> <p>- Chủ trì: P.HTQT.</p> <p>- Phối hợp: các đơn vị.</p> <p>- Kết quả kỳ vọng: tăng số lượng hợp tác quốc tế, công bố quốc tế trong lĩnh vực công nghệ số/cơ điện tử.</p> <p>- Dự kiến kinh phí: 300 triệu đồng.</p>	<p>- Chủ trì: P.HTQT.</p> <p>- Phối hợp: các đơn vị.</p> <p>- Kết quả kỳ vọng: tăng số lượng hợp tác quốc tế, công bố quốc tế trong lĩnh vực quản trị du lịch.</p> <p>- Dự kiến kinh phí: 300 triệu đồng.</p>	<p>- Phối hợp: các đơn vị.</p> <p>- Kết quả kỳ vọng: tăng số lượng hợp tác quốc tế, công bố quốc tế.</p> <p>- Dự kiến kinh phí: 300-500 triệu đồng.</p>
<p>Giải pháp 3: Tăng cường hỗ trợ giảng viên/nhà khoa học tham gia các hội nghị, hội thảo quốc tế trong khu vực và trên thế giới; Hỗ trợ các nhóm nghiên cứu đi bồi dưỡng, hợp tác nghiên cứu với đối tác nước ngoài.</p>	<p>- Hoạt động 1: Hỗ trợ kinh phí tham gia các hội nghị, hội thảo quốc tế đối với GV, SV.</p> <p>- Chủ trì: P.HTQT.</p> <p>- Phối hợp: P.KH&CN.</p> <p>- Kết quả kỳ vọng: Hàng năm cử được từ 10-15 GV/nhà khoa học tham gia các hội thảo quốc tế (chỉ áp dụng đối với GV/NCV có bài được chấp nhận đăng ở kỷ yếu hội nghị/hội thảo khoa học được xuất bản bởi các nhà xuất bản quốc tế có uy tín (như NXB Elsevier, NXB Springer, v.v...)/hoặc được mời trình bày báo cáo khoa học ở dạng keynote speaker ở các hội nghị/hội thảo quốc tế có uy tín và không được tài trợ kinh phí tham dự từ các đề tài, dự án hợp tác quốc tế, hoặc từ BTC hội nghị/hội thảo).</p> <p>- Dự kiến kinh phí: 150-300 triệu đồng/năm.</p>	<p>- Hoạt động 2: Triển khai gửi 1-2 nhóm nghiên cứu (1-3 người) đến tham gia nghiên cứu ở một số trường đại học, viện nghiên cứu quốc tế trong</p>	<p>- Hoạt động 2: Triển khai gửi 2-3 nhóm nghiên cứu (1-3 người) đến tham gia nghiên cứu ở một số trường đại học, viện nghiên cứu</p>	<p>- Hoạt động 2: Triển khai gửi 3-4 nhóm nghiên cứu (1-3 người) đến tham gia nghiên cứu ở một số trường đại học, viện nghiên cứu quốc tế trong</p>

		<p>thời gian từ 1-6 tháng (Nhà trường hỗ trợ kinh phí ăn ở, đi lại).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì: P.HTQT. - Phối hợp: P.KH&CN. - Kết quả kỳ vọng: 1 đến 3 nhóm nghiên cứu được cử đi trao đổi, hợp tác. - Dự kiến kinh phí: 150-200 triệu đồng. 	<p>thời gian từ 1-6 tháng (Nhà trường hỗ trợ kinh phí ăn ở, đi lại).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì: P.HTQT. - Phối hợp: P.KH&CN. - Kết quả kỳ vọng: 2 đến 3 nhóm nghiên cứu được cử đi trao đổi, hợp tác. - Dự kiến kinh phí: 200-300 triệu đồng. 	<p>thời gian từ 1-6 tháng (Nhà trường hỗ trợ kinh phí ăn ở, đi lại).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì: P.HTQT. - Phối hợp: P.KH&CN. - Kết quả kỳ vọng: 3 đến 4 nhóm nghiên cứu được cử đi trao đổi, hợp tác. - Dự kiến kinh phí: 200-300 triệu đồng.
4	<p>Giải pháp 4: Thành lập Trung tâm đào tạo quốc tế (TT.ĐTQT).</p>	<p>Hoạt động 1: Tìm kiếm, ký kết hợp tác quốc tế (đặc biệt với các trường trong khu vực ASEAN có chương trình đào tạo bằng tiếng Anh).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì: P.ĐTĐH, P.ĐTSDH. - Phối hợp: các đơn vị. - Kết quả kỳ vọng: thúc đẩy hợp tác đào tạo trong nước, khu vực. - Dự kiến kinh phí: 150-200 triệu đồng. 	<p>Hoạt động 1: Xây dựng đề án thành lập Trung tâm đào tạo quốc tế và thành lập trung tâm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì: Tổ công tác chuyên trách. - Phối hợp: P.TC-NS, P.HTQT và các đơn vị. - Kết quả kỳ vọng: Đề án được phê duyệt. - Dự kiến kinh phí: 100 triệu đồng. 	<p>Hoạt động 1: Triển khai đào tạo một số chương trình ngắn hạn (summer school) cho sinh viên quốc tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì: TT.ĐTQT. - Phối hợp: các đơn vị. - Kết quả kỳ vọng: Tăng số lượng sinh viên quốc tế đến học tập tại Trường. - Dự kiến kinh phí: 50-100 triệu đồng/năm.
		<p>Hoạt động 2: Đánh giá hiện trạng các hoạt động đào tạo với nước ngoài</p>	<p>Hoạt động 2: Xây dựng chương trình đào tạo quốc tế thí điểm.</p>	<p>Hoạt động 2: Triển khai các chương trình đào tạo ngắn hạn/trao đổi sinh viên cho sinh viên NTU.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì: TT.ĐTQT.

<p>(chương trình đào tạo, cơ sở vật chất, nhân lực, v.v...) để làm cơ sở xây dựng dự án thành lập trung tâm đào tạo quốc tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì: Nhóm công tác chuyên trách. - Phối hợp: P.HTQT, các đơn vị. - Kết quả kỳ vọng: Có báo cáo đánh giá. - Dự kiến kinh phí: 10 triệu đồng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì: TT.ĐTQT. - Phối hợp: P.HTQT, các đơn vị. - Kết quả kỳ vọng: có ít nhất 1 chương trình thí điểm. - Dự kiến kinh phí: 40 triệu đồng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp: các đơn vị. - Kết quả kỳ vọng: Tăng số lượng sinh viên, trường tham gia các chương trình trao đổi với các đối tác quốc tế. - Dự kiến kinh phí: 150-200 triệu đồng.
<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động 1: Tổ chức các hoạt động thường niên về đào tạo năng lực về HTQT cho CBGV 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động 3: Tổ chức các hoạt động quảng bá tuyển sinh quốc tế đến học tập ngắn hạn, dài hạn. - Chủ trì: TT.ĐTQT. - Phối hợp: P.HTQT, các đơn vị. - Kết quả kỳ vọng: tăng số lượng sinh viên quốc tế đến trường học tập. - Dự kiến kinh phí: 50 triệu đồng/năm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động 3: Triển khai hợp tác liên kết đào tạo với đối tác quốc tế cấp bằng đại học (ưu tiên các ngành đang đào tạo song ngữ). - Chủ trì: TT.ĐTQT. - Phối hợp: P.HTQT, P.ĐTDH, P.ĐTSDH, các đơn vị. - Kết quả kỳ vọng: có ít nhất 1 chương trình liên kết đào tạo cấp bằng đại học trước năm 2024. - Dự kiến kinh phí: 150-300 triệu đồng/năm.

	<p>Giải pháp 5: Nâng cao năng lực HTQT ở cấp Trường và cấp đơn vị, các nhóm HTQT, các nhóm nghiên cứu.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì: P.HTQT. - Phối hợp: các đơn vị. - Kết quả kỳ vọng: trang bị năng lực cho CBGV triển khai các hoạt động HTQT trong đào tạo/NCKH. - Dự kiến kinh phí: 100-150 triệu đồng/năm (30-50 triệu đồng/khóa bồi dưỡng). <hr/> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động 2: Thành lập tổ chuyên nghiệp xúc tiến xây dựng dự án quốc tế và gửi đi bồi dưỡng chuyên môn cho tổ. - Chủ trì: P.HTQT. - Phối hợp: P.TC-NS, các đơn vị. - Kết quả kỳ vọng: Tổ chuyên trách xây dựng, quản lý dự án quốc tế có kinh nghiệm, năng lực, chuyên môn viết dự án. - Dự kiến kinh phí: 70 triệu đồng. <hr/> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động 3: Tổ chức xây dựng các dự án quốc tế hoặc tham gia cùng với đối tác xây dựng dự án quốc tế hàng năm (xây dựng từ 7 đến 10 hồ sơ/năm). - Chủ trì: Tổ chuyên nghiệp xây dựng dự án. - Phối hợp: P.HTQT, các đơn vị. - Kết quả kỳ vọng: tăng các dự án quốc tế được duyệt. - Dự kiến kinh phí: 100 triệu đồng/năm.
--	---	--

4. Tổ chức thực hiện

- Hội đồng trường: Phê duyệt kế hoạch và dự toán kinh phí để thực hiện Kế hoạch này.
- Ban Giám hiệu: Cụ thể Kế hoạch bằng các hoạt động triển khai theo năm học và dự toán kinh phí; tổ chức chỉ đạo, giám sát việc chủ trì và phối hợp hoạt động của các đơn vị được phân công theo Kế hoạch.
- Đơn vị chức năng: Các đơn vị chức năng được giao chủ trì cần chủ động, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai Kế hoạch này.
- Huy động và phân bổ nguồn lực: Căn cứ vào khả năng tài chính và tầm quan trọng của các hoạt động để huy động và phân bổ nguồn kinh phí thực hiện.
- Báo cáo, giám sát, điều chỉnh: Phòng Hợp tác Quốc tế có trách nhiệm làm đầu mối, phối hợp với các đơn vị được phân công thực hiện trong việc tổng hợp, báo cáo, triển khai giám sát các hoạt động và đề xuất Ban Giám hiệu và Hội đồng trường điều chỉnh các nội dung hoặc các chỉ tiêu trong Kế hoạch (nếu có) để phù hợp với tình hình và điều kiện thực tiễn của Nhà trường.
- Trách nhiệm báo cáo, giải trình với Hội đồng trường, Ban Giám hiệu: Đơn vị chủ trì các hoạt động có trách nhiệm báo cáo về kết quả triển khai thực hiện, tiến độ triển khai các hoạt động; đánh giá những thuận lợi, khó khăn và đề xuất giải pháp khắc phục nhằm thực hiện tốt và đúng tiến độ Kế hoạch này; thực hiện việc giải trình khi có yêu cầu của Hội đồng trường, Ban Giám hiệu và các cơ quan quản lý có thẩm quyền.

Khánh Hòa, ngày 16 tháng 4 năm 2022

TM HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

CHỦ TỊCH



Khổng Trung Thắng

Phụ lục: Tổng hợp đơn vị chủ trì và phân bổ kinh phí giai đoạn 2022-2025

TT	Đơn vị	Số hoạt động thực hiện - số thứ tự hoạt động (số thứ tự giải pháp)	Phân kỳ kinh phí triển khai (triệu đồng)				Tổng
			2022	2023	2024	2025	
1	Phòng ĐTSĐH và các đơn vị	2(1)	50	50	50	50	200
2	Phòng HTQT và các đơn vị	3(1)	100	200-250	200-300	-	500-650
3	Phòng HTQT và các đơn vị	4(1)	30-50	30-50	30-50	30-50	120-200
4	Phòng HTQT và các đơn vị	5(1)	100-150	100-150	100-150	100-150	400-600
5	Phòng HTQT và các đơn vị	1(2)	300	300	300	300-500	1.200-1.400
6	Phòng HTQT và Phòng KHCN	1(3)	150-300	150-300	150-300	150-300	600-1.200
7	Phòng HTQT phối hợp Phòng KHCN	2(3)	-	150-200	200-300	200-300	550-800
8	Phòng ĐĐTĐ và ĐTSĐH và các đơn vị	1(4)	150-200	100	50-100	50-100	350-500
9	TT ĐTQT và các đơn vị	2(4)	10	40	150-200	150-200	350-450
10	TT ĐTQT và các đơn vị	3(4)	-	50	150-300	150-300	350-650
11	Phòng HTQT và các đơn vị	1(5)	100-150	100-150	100-150	100-150	400-600
12	Phòng HTQT và các đơn vị	2(5)	70	-	-	-	70
13	Phòng HTQT và các đơn vị	3(5)	-	100	100	100	300
	Tổng		1.060-1.380	1.370 -1.740	1.580-2.300	1.380-2.200	5.390-7.620
			Tổng kinh phí: 5,39 - 7,62 tỷ đồng				